

Số: **503** /UBND-TH
V/v trả lời câu hỏi chất vấn kỳ
họp thứ 10 HĐND Thành phố

Hà Nội, ngày **27** tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Thường trực HĐND Thành phố.

Thực hiện ý kiến của Thường trực HĐND Thành phố tại Văn bản số 321/HĐND-VP ngày 20/12/2022 về việc trả lời câu hỏi chất vấn tại kỳ họp thứ 10 HĐND Thành phố; UBND Thành phố đã có Văn bản số 4363/UBND-TH ngày 28/12/2022 giao các Sở, Ban, Ngành Thành phố, Chủ tịch UBND huyện Phú Xuyên, Hoài Đức căn cứ nhiệm vụ được phân công, báo cáo kết quả thực hiện, ý kiến trả lời chất vấn. Kết quả thực hiện như sau:

I. Đối với nhóm vấn đề tái chất vấn kết quả thực hiện các kết luận chất vấn, các cam kết, lời hứa của UBND Thành phố và các cơ quan tại kỳ họp thứ 3, kỳ họp thứ 7 HĐND Thành phố liên quan đến một số dự án đầu tư:

Câu 1. Tại kỳ họp thứ 7 HĐND Thành phố, đồng chí Phó Chủ tịch UBND Thành phố báo cáo năm 2022 sẽ thực hiện xong việc điều chỉnh chủ trương dự án chung cư 148 Giảng Võ, Ba Đình và triển khai thi công xong trong vòng 03 năm. Tuy nhiên đến nay, báo cáo của UBND Thành phố nêu đang giao cho các sở, ngành hướng dẫn nhà đầu tư điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu đất, điều chỉnh cục bộ phân khu đô thị H1-2 tại khu đất dự án. Đề nghị UBND Thành phố cho biết dự kiến bao giờ dự án tại khu đất này được triển khai đầu tư? Nguyên nhân, trách nhiệm trong việc để dự án vẫn tiếp tục “đắp chiếu” và giải pháp cụ thể đối với dự án này trong thời gian tới? (*Đại biểu Lê Như Đức*).

Trả lời:

Dự án đầu tư xây dựng Tổ hợp Trung tâm dịch vụ thương mại và nhà ở tại số 148 Giảng Võ, quận Ba Đình được UBND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 4205/QĐ-UBND ngày 02/8/2016, phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500 tại Quyết định số 3560/QĐ-UBND ngày 29/6/2016. Thực hiện Thông báo số 187/TB-VPCP ngày 12/4/2017 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại cuộc họp Thường trực Chính phủ về quy hoạch chi tiết xây dựng tại số 148 phố Giảng Võ, quận Ba Đình, ngày 27/3/2019, UBND Thành phố có Quyết định số 1441/QĐ-UBND về việc thu hồi Quyết định số 4205/QĐ-UBND ngày 02/8/2016, và xác định rõ việc đề xuất chủ trương đầu tư dự án tại số 148 Giảng Võ, quận Ba Đình sẽ được xem xét, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật, quy hoạch chi tiết (điều chỉnh) được phê duyệt.

Ngày 29/3/2021, UBND Thành phố có Quyết định số 1359/QĐ-UBND về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị H1-2, tỷ lệ 1/2000.

Trong thời gian qua, nhà đầu tư có đề xuất điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu đô thị H1-2, tỷ lệ 1/2000 làm cơ sở nghiên cứu điều chỉnh tổng thể Quy

hoạch chi tiết của dự án đầu tư. Sở Quy hoạch - Kiến trúc đã có Văn bản số 4616/QHKT-NĐ ngày 21/10/2022 báo cáo UBND Thành phố, trong đó khẳng định nội dung đề xuất nêu trên không thuộc trường hợp, điều kiện điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu theo quy định tại Luật Quy hoạch đô thị. Ngày 15/11/2022, UBND Thành phố đã có Thông báo số 562/TB-VP chỉ đạo về quy hoạch kiến trúc của dự án đầu tư.

Tháng 12/2022, trên cơ sở đề xuất của nhà đầu tư về quy hoạch kiến trúc tại khu đất nêu trên (không điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu); Để có đủ cơ sở xem xét, thẩm định, trình duyệt theo quy định, thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố (tại các Thông báo: số 308/TB-VP ngày 06/7/2022 và số 562/TB-VP ngày 15/11/2022), Sở Quy hoạch - Kiến trúc đã có Văn bản số 5683/QHKT-NĐ-HTKT ngày 19/12/2022 báo cáo UBND Thành phố và dự thảo văn bản của UBND Thành phố xin ý kiến Bộ Xây dựng về giải pháp kiến trúc tại khu đất số 148 Giảng Võ làm cơ sở triển khai quy trình tiếp theo về dự án đầu tư và quy hoạch kiến trúc. UBND Thành phố đã có Văn bản số 35/UBND-ĐT ngày 05/01/2023 đề nghị Bộ Xây dựng xem xét, thống nhất một số nội dung:

- Việc không bố trí 10 công trình hỗn hợp (có chức năng nhà ở) cao 50 tầng (theo Quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt) để nghiên cứu tổ hợp gồm 02 công trình kiến trúc cao tầng hỗn hợp (tối đa 40 tầng) gồm các chức năng văn phòng, khách sạn, thương mại dịch vụ (tại vị trí mặt đường Giảng Võ, góc nút giao đường vành đai I) và các công trình thương mại dịch vụ thấp tầng (cao 05 tầng), không bố trí chức năng ở tại dự án đầu tư sẽ giảm áp lực lên hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật khu vực, phù hợp với chỉ đạo của UBND Thành phố tại các Thông báo: số 308/TB-VP ngày 06/7/2022 và số 562/TB-VP ngày 15/11/2022.

- Không gian kiến trúc cảnh quan tại dự án đầu tư sẽ được tiếp tục nghiên cứu trong quá trình hoàn chỉnh hồ sơ điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết trên cơ sở đánh giá, có giải pháp liên kết không gian với các khu vực hạ tầng đô thị xung quanh: Giảng Võ, Ngọc Khánh, các tuyến đường giao thông, hồ; phương án tổ chức không gian xanh phù hợp, đảm bảo diện tích cây xanh tối đa... theo đúng chỉ đạo của UBND Thành phố tại các Thông báo nêu trên.

- Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc cụ thể của dự án đầu tư sẽ được tiếp tục xem xét, cân đối cùng Quy hoạch chi tiết khu vực tái thiết, xây dựng lại Khu tập thể Giảng Võ và phụ cận trên cơ sở đảm bảo cơ cấu sử dụng đất và không làm thay đổi quy mô diện tích đất tối thiểu các công trình hạ tầng đô thị (cây xanh, trường học), tuân thủ chỉ tiêu theo định hướng Quy hoạch phân khu đô thị H1-2 được duyệt đối với ô quy hoạch I, Quy chuẩn địa phương (QCDP 01:2022/TPHN), các Tiêu chuẩn hiện hành có liên quan; Đồng thời, cần nghiên cứu tính toán thêm giải pháp hỗ trợ các yêu cầu phục vụ về hạ tầng đô thị cho khu vực lân cận.

- Hệ thống đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật nội bộ của Dự án đầu tư sẽ được tính toán bố trí trong quá trình nghiên cứu lập điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, đảm bảo các chỉ tiêu theo quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, phù hợp với định hướng quy hoạch phân khu đô thị H1-2 được duyệt và khớp nối thống nhất với các dự án xung quanh; Nghiên cứu, tính toán giải pháp, đảm bảo không ứ tắc giao thông khu vực theo đúng chỉ đạo của Chính phủ.

- Tại khu đất dự án có xây dựng không gian ngầm để bố trí các chức năng thương mại dịch vụ, đỗ xe, hạ tầng kỹ thuật, trong đó bao gồm các tuyến đường giao thông nội bộ ngầm. Đề nghị Bộ Xây dựng cho ý kiến hướng dẫn việc thống kê, tính toán diện tích đất giao thông ngầm trong chỉ tiêu đất giao thông chung của Dự án (tính toán theo đúng quy mô diện tích đất đường giao thông ngầm hay có các hệ số quy đổi phù hợp so với đất giao thông trên mặt đất).

Ngày 14/02/2023, Bộ Xây dựng đã có Văn bản số 464/BXD-QHKT có ý kiến về Dự án đầu tư tại khu đất nêu trên, UBND Thành phố đang chỉ đạo Sở Quy hoạch - Kiến trúc nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Bộ Xây dựng, báo cáo các nội dung đề xuất về quy hoạch kiến trúc của dự án đầu tư tại khu đất nêu trên theo quy định.

Trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ sau:

- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về Quy hoạch kiến trúc dự án đầu tư (theo yêu cầu Thông báo số 187 ngày 12/4/2017 của Văn phòng Chính phủ): Dự kiến tháng 3/2023.

- Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết, tỷ lệ 1/500 dự án đầu tư: tháng 5/2023.

- Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: tháng 6/2023.

- Về triển khai, thực hiện theo tổ chức thực hiện Dự án của chủ đầu tư (*Công ty Cổ phần Hội chợ triển lãm Việt Nam*), dự kiến cơ bản hoàn thành Dự án đầu tư vào năm 2025.

Câu 2: Dự án khu hỗn hợp văn phòng - thương mại, dịch vụ - nhà hàng và giải trí tại số 153 phố Yên Phụ, Tây Hồ đã được UBND Thành phố chất vấn tại kỳ họp thứ 3 (tháng 12/2021), tuy nhiên đến nay vẫn chưa có chuyển biến. Đề nghị đồng chí Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư cho biết nguyên nhân, trách nhiệm, phương án cụ thể đối với dự án này? Việc thực hiện chỉ đạo của Thành phố tại Văn bản số 12162/VP-KTN ngày 16/11/2022 về rà soát, xin ý kiến các ngành về dừng dự án này? (*Đại biểu Vũ Mạnh Hải*).

Trả lời:

Ngày 16/6/2018, UBND Thành phố có Quyết định chủ trương đầu tư số 2999/QĐ-UBND chấp thuận nhà đầu tư Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển dịch vụ vui chơi giải trí Hà Nội thực hiện Dự án “Tổ hợp công viên vui chơi giải trí và phụ trợ” tại số 151, 153 Yên Phụ, quận Tây Hồ, trong đó có nội dung: Diện tích nghiên cứu thực hiện dự án khoảng 6.984 m²; Tổng vốn đầu tư khoảng 1.926,80 tỷ đồng; Thời hạn hoạt động dự án: 50 năm kể từ ngày quyết định chủ trương đầu tư; Tiến độ thực hiện dự án: Khởi công Quý III/2018 - hoàn thành Quý III/2020.

Quá trình triển khai dự án, Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển dịch vụ vui chơi giải trí Hà Nội có Văn bản số 36/CV-2020 ngày 25/11/2020 và Văn bản số 19/CV-2022 ngày 21/01/2022 báo cáo UBND Thành phố về việc Dự án đã thực hiện thỏa thuận tổng mặt bằng và phương án kiến trúc, đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, chưa hoàn thành thủ tục về đất

đại; đồng thời báo cáo UBND Thành phố xin tạm dừng thực hiện Dự án “Tổ hợp công viên vui chơi giải trí và phụ trợ” tại số 151, 153 Yên Phụ, quận Tây Hồ.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có các văn bản hướng dẫn, đề nghị Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển dịch vụ vui chơi giải trí Hà Nội rà soát các nội dung liên quan Dự án bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan; tiếp đó, ngày 26/10/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư có Văn bản số 5122/KH&ĐT-KTN báo cáo UBND Thành phố về việc chấm dứt hoạt động Dự án “Tổ hợp công viên vui chơi giải trí và phụ trợ” tại số 151,153 Yên Phụ, quận Tây Hồ.

Ngày 16/11/2022, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 12162/VP-KTN thông báo ý kiến của Lãnh đạo UBND Thành phố giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp hồ sơ, xin ý kiến các Sở, ngành liên quan về việc chấm dứt hoạt động Dự án. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản xin ý kiến các Sở, ngành, đơn vị liên quan và ngày 27/12/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư có Văn bản số 6437/KH&ĐT-KTN báo cáo UBND Thành phố về việc chấm dứt hoạt động Dự án nêu trên.

Xét Văn bản số 6437/KH&ĐT-KTN báo cáo UBND Thành phố về việc chấm dứt hoạt động Dự án nêu trên, UBND Thành phố nhận thấy các căn cứ để chấm dứt hoạt động Dự án theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa chặt chẽ, toàn diện về mặt pháp lý, thực tiễn và đang yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư làm rõ, hoàn thiện các nội dung nêu trên; tổ chức họp sớm có mời nhà đầu tư để trao đổi làm rõ, đánh giá toàn diện và khách quan, đảm bảo việc chấm dứt theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư, về doanh nghiệp, pháp luật liên quan, đủ căn cứ chấm dứt hoạt động của Dự án; tránh các khiếu nại, khiếu kiện từ nội bộ, đối tác của nhà đầu tư; đồng thời cũng thể hiện thiện chí của chính quyền Thành phố đối với nỗ lực của các nhà đầu tư nói chung và Nhà đầu tư thực hiện Dự án nói riêng.

Câu 3: Dự án bệnh viện Hải Châu, huyện Thanh Trì đã được HĐND Thành phố giám sát từ năm 2018, chất vấn tại kỳ họp thứ 3 (tháng 12/2021), tuy nhiên đến nay chưa có chuyển biến, chưa thấy có hoạt động xây dựng tại khu đất. Đề nghị đồng chí Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư cho biết nguyên nhân, trách nhiệm, giải pháp đối với dự án này (*Đại biểu Hoàng Thị Tú Anh*).

Trả lời:

a. Về chủ trương đầu tư:

Dự án xây dựng Bệnh viện đa khoa tư nhân Hải Châu do Công ty TNHH-Tập đoàn Hải Châu thực hiện được UBND Thành phố chấp thuận chủ trương tại Văn bản số 1570/UB-VX ngày 17/6/2002.

Ngày 16/6/2018, UBND Thành phố có Quyết định số 2981/QĐ-UBND chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư và chấp thuận chuyển nhượng dự án đầu tư, theo đó đã chấp thuận một số nội dung sau: (i) Tên dự án: Tổ hợp bệnh viện T’Hospital; (ii) Nhà đầu tư: Công ty TNHH T’Hospital; (iii) Mục tiêu dự án: Xây dựng tổ hợp bệnh viện đa khoa, cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh chất lượng cao với 2 chuyên khoa mũi nhọn: nội tiết và lão khoa; (iv) Quy mô đầu tư: Công suất

thiết kế: 500 giường bệnh; Diện tích đất để xây dựng bệnh viện 22.954 m²; diện tích xây dựng 9.180 m²; Mật độ xây dựng 40%; tầng cao 12 tầng nổi và 01 tầng hầm; hệ số sử dụng đất 4,6 lần; tổng diện tích sàn 106.140 m²; (v) Tổng vốn đầu tư: 762,757 tỷ đồng; (vi) Tiến độ thực hiện: từ Quý II/2018 đến Quý II/2020.

Ngày 28/01/2022, UBND Thành phố có Quyết định số 460/QĐ-UBND chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư, theo đó chấp thuận: Diện tích đất sử dụng của dự án: 28.746,7 m²; Tiến độ thực hiện dự án: từ Quý I/2022 đến Quý I/2024.

b. Về quy hoạch:

Bản vẽ Quy hoạch mặt bằng QH-01 tỷ lệ 1/500 dự án Bệnh viện đa khoa tư nhân Hải Châu được Sở Quy hoạch - Kiến trúc chấp thuận ngày 05/9/2013.

Ngày 07/6/2022, UBND Thành phố có Văn bản số 1759/UBND-ĐT đồng ý chủ trương cho Công ty TNHH T'Hospital điều chỉnh Tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 theo đề xuất của Sở Quy hoạch - Kiến trúc tại Văn bản số 1958/QHKT-BSH ngày 16/5/2022.

Ngày 20/12/2022, Sở Quy hoạch - Kiến trúc có Văn bản số 5710/QHKT-TMB (KHTH+HTKT) xác nhận Tổng mặt bằng và phương án kiến trúc sơ bộ công trình "Tổ hợp bệnh viện T'Hospital".

c. Về đất đai:

UBND Thành phố có Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 09/01/2007 cho phép Công ty TNHH Hải Châu sử dụng 32.849 m² đất tại xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì để thực hiện dự án Bệnh viện đa khoa tư nhân Hải Châu. UBND Thành phố đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 692153 ngày 29/01/2008 cho Công ty TNHH - Tập đoàn Hải Châu Việt Nam (kèm theo Quyết định 507/QĐ-UBND ngày 29/01/2008).

Sau khi UBND Thành phố có Quyết định số 2981/QĐ-UBND ngày 16/6/2018 chấp thuận chuyển nhượng dự án đầu tư, Công ty TNHH - Tập đoàn Hải Châu Việt Nam đã ký Hợp đồng số 1407/2018/HDCN/HC-T'Hospital ngày 14/7/2018 chuyển nhượng toàn bộ dự án cho Công ty TNHH T'Hospital. Tuy nhiên đến nay, Công ty TNHH T'Hospital chưa hoàn thiện thủ tục đăng ký biến động đất đai do nhận chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định, chưa đưa đất vào sử dụng để thực hiện Dự án.

d. Về đầu tư xây dựng:

Công ty TNHH T'Hospital đã hoàn thành việc lập chỉ giới đường đỏ tỷ lệ 1/500 và cung cấp số liệu hạ tầng kỹ thuật với Viện Quy hoạch xây dựng ngày 27/10/2020, hiện nay chưa triển khai thi công công trình.

e. Về nguyên nhân, trách nhiệm, giải pháp đối với dự án:

- Nguyên nhân:

Nhà đầu tư phải phối hợp với Sở Quy hoạch - Kiến trúc để thực hiện điều chỉnh Tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 theo Văn bản số 1759/UBND-ĐT ngày 07/6/2022 của UBND Thành phố. Đến ngày 20/12/2022, Sở Quy hoạch - Kiến trúc có Văn bản số 5710/QHKT-TMB (KHTH+HTKT) xác nhận Tổng mặt bằng

và phương án kiến trúc sơ bộ công trình “Tổ hợp bệnh viện T’Hospital”. Tuy nhiên, nhà đầu tư chưa chủ động, nỗ lực, phối hợp với các cơ quan liên quan để triển khai dự án theo quy định.

- Trách nhiệm:

Sở Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện thanh tra và có Kết luận kiểm tra số 1956/KLKT-STNMT-TTr ngày 08/7/2019, yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty TNHH T’Hospital kiểm điểm trách nhiệm, khẩn trương triển khai dự án theo Quyết định số 2981/QĐ-UBND ngày 16/6/2018 của UBND Thành phố.

Đoàn kiểm tra liên ngành (theo Quyết định số 805/QĐ-UBND ngày 01/3/2022 của UBND Thành phố) đã có Báo cáo số 9506/BC-ĐKTrLN ngày 05/12/2022 báo cáo UBND Thành phố yêu cầu Công ty TNHH T’Hospital thực hiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 540/QĐ-XPHC ngày 18/11/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường (không thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai), khẩn trương hoàn thiện các thủ tục về quy hoạch, đất đai, xây dựng và đưa đất vào sử dụng để thực hiện dự án.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 5743/KHĐT-KGVX ngày 24/11/2022 yêu cầu Công ty TNHH T’Hospital thực hiện đầy đủ báo cáo giám sát đầu tư của theo quy định và đã chuyển Thanh tra Sở để kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về đầu tư của Nhà đầu tư.

g. Giải pháp:

- Yêu cầu Công ty TNHH T’Hospital thực hiện các kết luận kiểm tra của Sở Tài nguyên và Môi trường và Đoàn kiểm tra liên ngành; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, giám sát đầu tư; khẩn trương triển khai dự án đảm bảo tiến độ thực hiện dự án theo Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND Thành phố (Hoàn thành Quý I/2024).

- Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện các biện pháp giám sát đánh giá đầu tư Dự án, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét việc triển khai dự án theo quy định.

- Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục đất đai, theo dõi, đôn đốc và xử lý vi phạm của nhà đầu tư (nếu có) theo quy định pháp luật.

- Các Sở: Xây dựng, Quy hoạch - Kiến trúc, Tài chính, Y tế, UBND huyện Thanh Trì căn cứ chức năng, nhiệm vụ kiểm tra, hướng dẫn, giải quyết các thủ tục triển khai tiếp theo của dự án đầu tư cho nhà đầu tư theo quy định hiện hành của Nhà nước và thành phố Hà Nội; thực hiện nội dung giám sát của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành theo quy định.

II. Đối với nhóm chất vấn về công tác bảo vệ môi trường trong xử lý nước thải và thoát nước trên địa bàn Thành phố:

Câu 1: Dự án Nhà máy xử lý nước thải Sơn Đồng, huyện Hoài Đức được Thành phố quan tâm đầu tư với công suất xử lý 8.000m²/ngày đêm nhằm giúp người dân thoát khỏi cảnh ô nhiễm môi trường từ các làng nghề, tuy nhiên tiến độ

phải điều chỉnh nhiều lần, song sau hơn 8 năm triển khai thi công xây dựng đến nay vẫn chưa hoàn thành, ảnh hưởng đến mục tiêu, hiệu quả đầu tư.

Đề nghị Ban QLDA ĐTXD công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp Thành phố làm rõ nguyên nhân chậm? Trách nhiệm? Tiến độ, thời gian cam kết thực hiện hoàn thành dự án? (*Đại biểu Trần Hợp Dũng*).

Trả lời:

a. Thông tin chung dự án:

- Dự án được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5118/QĐ-UBND ngày 26/8/2013, chủ đầu tư là Sở Tài nguyên và Môi trường, tổng mức đầu tư là 231 tỷ đồng; chuyển chủ đầu tư về Ban QLDA ĐTXD công trình cấp nước, thoát nước và môi trường năm 2017 và Ban QLDA ĐTXD công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp năm 2022; phê duyệt điều chỉnh tại các Quyết định: số 1464/QĐ-UBND ngày 28/3/2019, số 1988/QĐ-UBND ngày 13/5/2020, số 1044/QĐ-UBND ngày 03/3/2021, số 2263/QĐ-UBND ngày 30/06/2022 và thời gian hoàn thành dự án là hết năm 2023.

- Nội dung đầu tư chính/các hạng mục đầu tư chính:

+ Xây dựng Nhà máy xử lý nước thải công suất 8.000m³/ngày.đêm.

+ Xây dựng Hệ thống mạng lưới đường ống D160, D200, D250, D315, D355, D400, 02 Trạm bơm chuyên bậc, 15 giếng tách; cải tạo kênh dẫn T2-6.

+ Lắp đặt hệ thống chống sét và tiếp địa cho nhà máy (Hạng mục bổ sung tại Quyết định số 1464/QĐ-UBND ngày 28/3/2019).

+ Lắp đặt trạm quan trắc nước thải tự động, liên tục (Hạng mục bổ sung tại Quyết định số 1988/QĐ-UBND ngày 13/5/2020).

- Khởi công từ năm 2014, đến nay đã thi công hoàn thành khoảng 95% khối lượng thiết kế của Dự án.

b. Nguyên nhân chậm:

Dự án chuyển đổi qua nhiều chủ đầu tư, công tác phối hợp triển khai giữa các đơn vị cũng như tập hợp hồ sơ pháp lý, quản lý chất lượng công trình bị khó khăn. Các nội dung này làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai chung dự án cũng như kéo dài công tác bàn giao tổng thể dự án để vận hành chính thức. Ban QLDA đã gặp rất nhiều khó khăn khi triển khai dự án do có nhiều nội dung tồn tại, bất cập trong hồ sơ dự án tiếp nhận từ chủ đầu tư trước đây là Sở Tài nguyên và Môi trường.

Dự án được phê duyệt năm 2013 không yêu cầu phải thực hiện hạng mục Trạm quan trắc nước thải tự động liên tục. Tuy nhiên, hiện nay theo quy định phải bổ sung hạng mục Trạm quan trắc nước thải tự động liên tục (Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 15/6/2015 và số 40/2019/NĐCP ngày 13/5/2019 của Chính phủ), dẫn đến phải điều chỉnh dự án đầu tư.

c. Về trách nhiệm dẫn đến chậm tiến độ dự án:

Ngày 20/12/2022, Thanh tra Thành phố đã có Văn bản số 5277/KL-TTTP-P6 kết luận thanh tra toàn diện Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý nước thải tại

xã Sơn Đông, huyện Hoài Đức, trong đó đã chỉ ra các nguyên nhân, trách nhiệm, cụ thể:

- Trách nhiệm thuộc về Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng Tài nguyên và Môi trường Hà Nội (đại diện chủ đầu tư trước đây là Sở Tài nguyên và Môi trường), đơn vị tư vấn lựa chọn Nhà thầu theo kết luận của Thanh tra Thành phố.

- Ngoài ra, Ban QLDA ĐTXD công trình cấp nước, thoát nước và môi trường chưa quyết liệt giải quyết dứt điểm các vướng mắc còn tồn tại của Dự án dẫn đến kéo dài; Việc phân công nhiệm vụ các cán bộ quản lý dự án còn một số điểm chưa phù hợp, chưa nêu cao được tinh thần trách nhiệm trong công tác quản lý dự án.

Hiện nay, tập thể Đảng ủy, Ban Giám đốc Ban QLDA ĐTXD công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp đã tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân trong công tác quản lý thực hiện dự án, trong đó đã phân tích, làm rõ những tồn tại, hạn chế trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; chỉ rõ các nguyên nhân (khách quan và chủ quan), đề ra các giải pháp, thời gian khắc phục. Đồng thời yêu cầu các tập thể, cá nhân được kiểm điểm phải xây dựng kế hoạch sửa chữa, khắc phục khuyết điểm.

d. Tiến độ, thời gian cam kết thực hiện hoàn thành dự án:

Ngày 30/06/2022, UBND Thành phố đã phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đến hết năm 2023 tại Quyết định số 2263/QĐ-UBND.

Ngày 12/9/2022, Dự án được bố trí Kế hoạch vốn năm 2022 là 5 tỷ đồng tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND của HĐND Thành phố. Ngày 12/10/2022, Dự án được bố trí Kế hoạch vốn năm 2022 là 05 tỷ đồng tại Quyết định số 3828/QĐ-UBND của UBND Thành phố.

Hiện nay, Ban QLDA đã tổ chức đấu thầu lựa chọn xong nhà thầu Gói thầu số 9: Thi công, lắp đặt trạm quan trắc nước thải tự động, liên tục của dự án. Dự kiến thi công và hoàn thành dự án trong Quý II/2023; đào tạo, chuyển giao công nghệ trong Quý III/2023; Tổ chức nghiệm thu bàn giao toàn bộ công trình đưa vào sử dụng trong Quý IV/2023.

Câu 2: Như trong phóng sự cho thấy tình trạng nước thải làng nghề giết mổ chưa được xử lý gây ô nhiễm môi trường đáng báo động tại xã Tri Thủy, huyện Phú Xuyên. Đề nghị đồng chí Chủ tịch UBND huyện Phú Xuyên làm rõ nguyên nhân? Trách nhiệm? Biện pháp giải quyết thời gian tới? (*Đại biểu Nguyễn Quang Thắng*).

Trả lời:

a. Kết quả triển khai, thực hiện:

Làng nghề giết mổ gia súc thôn Bái Đô, xã Tri Thủy, huyện Phú Xuyên có 31 hộ giết mổ gia súc, với lượng chất thải rắn phát sinh trung bình khoảng 5-7 tấn/ngày, lưu lượng nước thải phát sinh khoảng 200 - 400m³/ngày; nước thải được thu gom, xử lý qua hệ thống bể bioga và chất thải được các hộ dân thu gom, chuyển cho đơn vị vận chuyên đi xử lý đã làm giảm các tác động về môi trường. Tuy nhiên, một phần chất thải rắn, nước thải theo nguồn nước thải xuống hệ thống

kênh thoát nước của làng nghề, làm ảnh hưởng đến dòng chảy và phát sinh mùi hôi thối, ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

Trong những năm qua, Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, UBND xã Tri Thủy đã quan tâm, chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, khảo sát, thí điểm mô hình xử lý tại làng nghề; quy hoạch 03 ha tại xã Quang Lãng để xây dựng dự án khu giết mổ tập trung cho 02 xã: Tri Thủy và Quang Lãng để tập trung thu gom, xử lý các chất thải, đồng thời bàn nhiều giải pháp để tổ chức triển khai, thực hiện. Tuy nhiên, hiệu quả chưa cao, dự án xây dựng khu giết mổ tập trung chưa triển khai thực hiện, tình trạng ô nhiễm môi trường còn diễn ra tại làng nghề Bái Đô, xã Tri Thủy.

Từ đầu năm 2022 đến nay, UBND huyện chủ động phối hợp với Viện Công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường công nghiệp nghiên cứu, khảo sát đánh giá hiện trạng môi trường để xử lý các chất thải tại làng nghề giết mổ gia súc thôn Bái Đô, xã Tri Thủy.

- Ngày 20/01/2022, UBND huyện ban hành Văn bản số 14/UBND-TNMT chỉ đạo UBND xã Tri Thủy thực hiện các biện pháp thu gom, xử lý các chất thải rắn làng nghề phát sinh; UBND huyện chỉ đạo công tác thu gom, xử lý các chất thải làng nghề trên địa bàn; phối hợp với Viện Công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường công nghiệp đã khảo sát và đang xây dựng Đề án để thu gom, xử lý các chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường tại làng nghề.

- Ngày 04/11/2022 và ngày 03/02/2023, UBND huyện đã tổ chức hội nghị nghe Viện Công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường Công nghiệp thông qua dự thảo Đề án xử lý ô nhiễm môi trường tại hai làng nghề giết mổ gia súc tại xã Quang Lãng và xã Tri Thủy, huyện Phú Xuyên. Hội nghị đã họp thống nhất, đề xuất xin ý kiến của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho ý kiến chỉ đạo về chủ trương triển khai, thực hiện Đề án xử lý ô nhiễm môi trường, tổ chức triển khai trên địa bàn tại hai làng nghề giết mổ gia súc tại xã Quang Lãng và xã Tri Thủy huyện Phú Xuyên theo hình thức xã hội hóa. Hiện nay, UBND huyện đang xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, Ban thường vụ Huyện ủy để triển khai Đề án trên địa bàn.

*** Nguyên nhân:**

- Do làng nghề hình thành và phát triển, các tổ chức, cá nhân hoạt động trong làng nghề chưa quan tâm, chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường đúng mức.

- Việc quy hoạch làng nghề giết mổ gia súc trước đây nằm trong khu dân cư; sản xuất của các tổ chức, cá nhân trong làng nghề còn nhỏ lẻ, không tập trung làm cho việc thu gom, xử lý các chất thải làng nghề còn gặp nhiều khó khăn.

- Hệ thống tiêu thoát nước trong làng nghề hình thành từ trước đây với lưu lượng thiết kế nhỏ.

*** Về trách nhiệm:**

- Trách nhiệm đối với công tác quản lý: Làng nghề, hệ thống tiêu thoát nước, môi trường làng nghề của UBND huyện, UBND xã Tri Thủy và chính quyền thôn Bái Đô đạt hiệu quả chưa cao; một phần thuộc trách nhiệm của hệ thống chính trị

xã Tri Thủy, thôn Bái Đô trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các hộ giết mổ gia súc trong làng nghề và xử lý các chất thải còn hạn chế.

- Trách nhiệm thuộc về các hộ thực hiện giết mổ gia súc tại làng nghề thôn Bái Đô trong việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường.

*** Giải pháp trong thời gian tới:**

- Xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về chủ trương Đề án xử lý chất thải tại xã Tri Thủy và xã Quang Lăng và sau đó sẽ triển khai, tổ chức thực hiện.

- Chỉ đạo các ngành chức năng của huyện, UBND các xã Tri Thủy tăng cường công tác quản lý nhà nước, tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường làng nghề thôn Bái Đô trên địa bàn theo Kế hoạch.

- Chỉ đạo UBND xã Tri Thủy yêu cầu các hộ giết mổ gia súc trong làng nghề phải thu gom, xử lý triệt để các chất thải trước khi xả thải vào môi trường và chỉ đạo thành lập tổ kiểm tra của UBND xã để thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; bố trí 01 điểm tạm chứa toàn bộ chất thải rắn làng nghề cách xa khu dân cư để tổ chức thu gom, vận chuyển đi xử lý theo quy định.

- Chỉ đạo Đảng ủy, các tổ chức chính trị xã hội xã Tri Thủy tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân hoạt động giết mổ gia súc chấp hành nghiêm công tác thu gom, xử lý chất thải và bảo vệ môi trường tại cơ sở theo quy định.

b. Đề xuất, kiến nghị:

Ủy ban nhân dân huyện Phú Xuyên đề nghị HĐND Thành phố, UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ dự án xây dựng khu giết mổ tập trung trên địa bàn xã Quang Lăng để đảm bảo vệ sinh môi trường.

Câu 3: Nhà máy xử lý nước thải làng nghề Cầu Ngà, huyện Hoài Đức được khánh thành đi vào hoạt động từ tháng 10/2016 công suất 20.000m³/ngày đêm xử lý nước thải 03 xã Cát Quế, Dương Liễu, Minh Khai, huyện Hoài Đức bằng hình thức xã hội hóa. Từ thời điểm hoàn thành, khai thác sử dụng đến nay vẫn thực hiện theo hình thức đặt hàng để xử lý nước thải với mức giá tạm tính 12.309đ/m³, đồng thời nhà đầu tư được thanh toán 80% giá trị, giá trị còn lại sẽ thanh toán sau khi xác định giá chính thức. Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường cho biết lý do chưa có đơn giá chính thức, khi nào nhà đầu tư được thanh toán 100% giá trị khối lượng. Đề nghị cho biết việc tham gia dịch vụ xử lý nước thải tại các hộ sản xuất trong làng nghề có khó khăn vướng mắc gì, giải pháp trong thời gian tới? (*Đại biểu Đỗ Văn Trường*).

Trả lời:

- Thực trạng và trách nhiệm:

Nhà máy xử lý nước thải Cầu Ngà, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức do Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Phú Điều đầu tư theo hình thức xã hội hóa công suất 20.000 m³/ngày đêm sử dụng công nghệ xử lý sinh học theo m

SBR cải tiến, đã hoàn thành đưa vào vận hành chính thức từ tháng 10/2017. Hiện nay, nhà máy vận hành với khoảng 40-50% công suất thiết kế.

Nhà máy xử lý nước thải Cầu Ngà thuộc đối tượng đặt hàng theo Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ, Quyết định 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020, Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư của dự án và đã được UBND Thành phố chấp thuận cho phép tại Thông báo số 937/TB-UBND ngày 08/8/2019.

UBND Thành phố đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện công tác giám sát, đặt hàng xử lý nước thải tại Nhà máy từ 01/10/2017. Nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn môi trường cột B QCTĐHN 02:2014/BTNMT trước khi xả ra kênh T2 đổ vào sông Nhuệ.

Tại Quyết định số 5230/QĐ-UBND ngày 01/10/2018 của UBND Thành phố phê duyệt giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải (tạm thời) của Nhà máy xử lý nước thải Cầu Ngà là 12.309 đ/m³ nước thải (chưa bao gồm thuế GTGT), trong đó: giá quản lý, vận hành nhà máy là 8.354 đ/m³ (tương đương 68%); giá thu hồi vốn đầu tư là 3.955 đ/m³ (gồm chi phí khấu hao thu hồi vốn là 2.969 đ/m³ và chi phí lãi vay vốn là 986 đ/m³; tương đương 32%).

Tại thời điểm phê duyệt đơn giá (tạm thời), nhà đầu tư chưa thực hiện quyết toán công trình, chưa xây dựng giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải chính thức gửi các Sở/ngành để thẩm định phê duyệt. Do đó, cần phê duyệt đơn giá tạm để làm cơ sở tính phương án giá dịch vụ thu của các hộ dân và cân đối phương án tài chính của nhà đầu tư.

Ngày 27/7/2018, UBND Thành phố ban hành Thông báo số 212/TB-VP chấp thuận đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 5478/STNMT-CCBVM ngày 9/7/2018 về việc trong khi chờ UBND Thành phố ban hành phương án thu giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải thì cho phép Sở Tài nguyên và Môi trường đặt hàng thanh toán 80% khối lượng xử lý nước thải tại Nhà máy xử lý nước thải Cầu Ngà.

Ngày 25/12/2018, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 6952/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án đặt hàng dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải tại Nhà máy xử lý nước thải Cầu Ngà do Công ty CP Đầu tư xây dựng và Thương mại Phú Điền thực hiện năm 2018, theo đó đơn giá đặt hàng tạm tính bằng 80% đơn giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải tạm thời được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5230/QĐ-UBND ngày 01/10/2018.

Hiện nay, dự án Nhà máy xử lý nước thải Cầu Ngà đã hoàn thành thi công giai đoạn 2 (hạng mục bổ sung theo nội dung Quyết định số 8608/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của UBND Thành phố). Nhà đầu tư đã phê duyệt báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, thuê đơn vị tư vấn xây dựng giá dịch vụ xử lý nước thải và trình gửi Sở Xây dựng, Sở Tài chính để Sở Tài chính thẩm định giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải trình UBND Thành phố phê duyệt chính thức áp dụng cho Nhà máy.

- Khó khăn vướng mắc khi thực hiện thu giá dịch vụ thoát nước:

+ Đây là mô hình áp dụng thí điểm thu giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải làng nghề đầu tiên trên địa bàn Thành phố, do vậy người dân chưa hiểu và chưa sẵn sàng nộp.

+ Hoạt động sản xuất của các hộ dân tại 03 xã: Dương Liễu, Cát Quế và Minh Khai: Sản lượng, số lượng các hộ sản xuất, thời điểm sản xuất thay đổi theo từng năm, phụ thuộc vào thị trường cung, cầu nguyên liệu và sản phẩm, đặc biệt với các hộ sản xuất nhỏ lẻ (sản xuất tinh bột, miến, bún...) nên thu nhập không ổn định.

+ Các hộ sản xuất nằm xen lẫn trong các khu dân cư dẫn tới khó khăn trong việc tách biệt nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất.

+ Giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải hiện đang được Sở Xây dựng chủ trì xây dựng áp dụng cho khu vực nội thành và thị xã Sơn Tây chưa được phê duyệt. Như vậy ngay cả người dân trong khu vực nội thành còn chưa phải nộp giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải theo quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BXD ngày 27/12/2018 của Bộ Xây dựng.

- Giải pháp:

UBND Thành phố chỉ đạo huyện Hoài Đức đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hệ thống thu ngoài đê và đấu nối về nhà máy đồng thời có thể xem xét đấu nối các lưu vực lân cận (như khu vực Đức Thượng) vào để tăng công suất xử lý, tránh gây lãng phí vốn đầu tư.

III. Đối với các vấn đề chất vấn đồng chí Chủ tịch UBND Thành phố:

Câu 1: Hiện nay, hệ thống hồ điều hòa còn thiếu, nhiều ao hồ vực nội thành bị thu hẹp diện tích do phát triển đô thị hoặc chưa tham gia tích nước điều hòa thoát nước đô thị và nhiều hồ trong các khu đô thị chưa kết nối vào hệ thống thoát nước đô thị. Đề nghị đồng chí Chủ tịch UBND Thành phố cho biết quan điểm chỉ đạo, xử lý giải quyết nhằm đảm bảo tiêu thoát nước trên địa bàn Thành phố (*Đại biểu Duy Hoàng Dương*).

Trả lời:

Theo Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 725/QĐ-TTg ngày 10/5/2013 (gọi tắt là Quy hoạch 725); xác định 406 hồ/cụm hồ điều hòa, tổng diện tích 5.812,12 ha; trong đó 38 hồ/cụm hồ điều hòa đầu mối; hiện đã có 224 hồ/cụm hồ, còn thiếu cần xây dựng mới 128 hồ/ cụm hồ.

Về rà soát hiện trạng, theo Báo cáo của Sở Xây dựng (*Văn bản số 7134/SXD-HT ngày 03/10/2022*), đã rà soát tổng hợp được tổng cộng 1929 hồ nước: trong đó hồ đã cải tạo, nạo vét và kè: 537 hồ; hồ có chức năng điều hòa thoát nước 485 hồ; còn lại 1392 hồ chưa được cải tạo, nạo vét và kè hồ, xây dựng hệ thống thu gom nước mưa.

UBND Thành phố đã có chỉ đạo tại Thông báo số 281/TB-VP ngày 22/6/2022 kết luận của các đồng chí Phó Chủ tịch UBND Thành phố: Dương Đức Tuấn, Nguyễn Mạnh Quyền tại cuộc họp nghe các đơn vị báo cáo về công tác tiêu

thoát nước, chống úng ngập trên địa bàn Thành phố, trong đó chỉ đạo: *Rà soát thống kê toàn bộ hệ thống hồ điều hòa trên địa bàn Thành phố (bao gồm cả các hồ chưa kết nối vào hệ thống thoát nước đô thị trong các khu đô thị mới) để có giải pháp liên thông giữa các hồ điều hòa; đề xuất phương án vận hành hồ điều hòa (giải pháp bơm hạ mực nước hồ điều hòa trước, trong và sau các trận mưa...).*

Để có phương án khai thác các ao, đầm, hồ nước góp phần điều hòa phục vụ thoát nước đô thị, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Xây dựng có Văn bản số 7134/SXD-HT ngày 03/10/2022 đôn đốc, hướng dẫn UBND các quận, huyện thực hiện công tác quản lý, khai thác hệ thống hồ ao theo phân cấp, một số nội dung hướng dẫn cụ thể:

- Trung tâm quản lý hạ tầng kỹ thuật thành phố Hà Nội (Ban Duy tu các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị) chủ trì cùng với đơn vị quản lý thoát nước địa bàn phối hợp với UBND các quận, huyện nghiên cứu đề xuất quản lý mực nước không chế mùa mưa, mùa khô đối với hệ thống các hồ điều hòa (485 hồ) nhằm phục vụ công tác thoát nước đô thị.

- UBND các quận, huyện, thị xã:

- + Trên cơ sở các hồ tham gia điều hòa thoát nước đô thị trên địa bàn, đề nghị UBND quận, huyện, thị xã chỉ đạo đơn vị quản lý thoát nước, các chủ đầu tư khu đô thị phối hợp tổ chức khai thác, vận hành hệ thống hồ điều hòa đảm bảo hiệu quả phục vụ thoát nước đô thị trong mùa mưa bão.

- + Đối với các hồ, ao, đầm còn lại trên địa bàn các quận, huyện, thị: Đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã, các chủ đầu tư khu đô thị tăng cường công tác quản lý, chống lấn chiếm đảm bảo cảnh quan môi trường; nghiên cứu lập phương án cải tạo, bổ sung hệ thống thu gom nước mưa và cửa xả tiêu thoát nước để góp phần điều hòa phục vụ thoát nước đô thị trên địa bàn theo phân cấp.

- + Đối với các hồ nước trong các khu đô thị hiện do các chủ đầu tư tự quản lý:

Sở Xây dựng phối hợp UBND các quận, huyện rà soát, đôn đốc các chủ đầu tư hoàn thiện hạ tầng, đấu nối đồng bộ với hệ thống thoát nước Thành phố, thực hiện bàn giao cho các cơ quan, đơn vị quản lý duy trì theo phân cấp.

UBND Thành phố cũng đã có Văn bản số 13018/VP-ĐT ngày 05/12/2022 về thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 07/11/2022 và Kết luận số 97-KL/TU ngày 10/11/2022 của Thành ủy về công tác tiêu thoát nước, giải pháp chống úng ngập trên địa bàn Thành phố, trong đó chỉ đạo các Sở: Xây dựng, Quy hoạch - Kiến trúc, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội, UBND các quận, huyện, thị xã quán triệt nguyên tắc không lấp hồ, ao hiện có để thực hiện các dự án đầu tư khu đô thị, khu nhà ở, khu, cụm công nghiệp..., đồng thời khuyến khích các nhà đầu tư, địa phương xây dựng thêm các khu công viên cây xanh có hồ điều hòa để tăng khả năng tiêu thoát nước đô thị khi xảy ra mưa lớn. Bên cạnh đó, cần lưu ý phải khớp nối đồng bộ hệ thống thoát nước tại các khu đô thị mới, các khu dân cư... với hệ thống thoát nước chung của Thành phố.

Câu 2: Hiện nay, còn nhiều công trình dự án thoát nước và dự án xử lý nước thải đã được xác định rõ trong Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch số 312/KH-UBND của UBND Thành phố về phát triển hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 đã xác định một số dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách và một số dự án tiếp tục kêu gọi xã hội hóa. Đề nghị đồng chí Chủ tịch UBND Thành phố cho biết quan điểm chỉ đạo tới đây được thực hiện cụ thể như thế nào? (Đại biểu Nguyễn Thanh Bình).

Trả lời:

a. Về quy hoạch thoát nước Thành phố:

Theo Quyết định số 725/QĐ-TTg ngày 10/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, theo đó đã phân chia lưu vực, xác định phương án thoát nước và xử lý nước thải với 45 trạm bơm và 41 nhà máy xử lý nước thải.

b. Mục tiêu và Kế hoạch thực hiện đến năm 2025:

Theo Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND Thành phố về phát triển hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025:

*** Mục tiêu:**

- Xây dựng, phát triển hệ thống thoát nước và xử lý nước thải khu vực đô thị thành phố Hà Nội theo Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội và Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, góp phần cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường của thành phố, nâng cao mức độ dịch vụ đô thị, đáp ứng nhu cầu cải thiện môi trường sống ngày càng cao của nhân dân. (2) Hoàn thành tỷ lệ nước thải đô thị đến năm 2025 (50-55%) theo các Chương trình số 03-CTr/TU và số 05-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội.

*** Dự kiến thực hiện:**

- Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải với 9 dự án sử dụng nguồn ngân sách, trong đó 08 dự án sử dụng ngân sách Thành phố và 01 dự án sử dụng ngân sách quận Long Biên, bao gồm:

+ 08 dự án sử dụng ngân sách Thành phố gồm: (1) Xây dựng hệ thống thu gom và Nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông, giai đoạn I, tổng mức đầu tư (TMĐT): 740 tỷ đồng; (2) Xây dựng Nhà máy xử lý nước thải Sơn Tây, thị xã Sơn Tây; TMĐT: 501 tỷ đồng; (3) Xây dựng hệ thống thu gom nước thải (lưu vực S1) về Nhà máy xử lý nước thải Yên Sở; TMĐT: 2.600 tỷ đồng; (4) Dự án xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực Tả sông Nhuệ- giai đoạn I, 1.300 tỷ đồng (TMĐT: 7.169 tỷ đồng); (5) Xây dựng trạm bơm Gia Thượng, hồ điều hòa và tuyến mương Thượng Thanh, quận Long Biên; TMĐT: 782,982 tỷ đồng; (6) Xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Tây sông Nhuệ; TMĐT: 2.950 tỷ đồng; (7) Xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ;

TMĐT: 1.400 tỷ đồng; (8) Cải thiện thoát nước và quản lý nước thải tại quận Long Biên và huyện Gia Lâm, 200 tỷ đồng (TMĐT: 4.740 tỷ đồng).

+ 01 Dự án sử dụng ngân sách quận Long Biên: Xây dựng trạm bơm Cự Khối và tuyến mương xả ngoài đê Tả Hồng, tuyến mương Việt Hưng - Cầu Bậy và hồ điều hòa Cự Khối, tuyến mương Long Biên - Cự Khối, quận Long Biên đã được tách ra làm 03 dự án thành phần và được HĐND Thành phố phê duyệt tại Nghị quyết 03/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 bằng ngân sách quận do UBND quận làm chủ đầu tư.

- Kêu gọi nguồn vốn ngoài ngân sách (03 dự án): (1) Xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Phú Đô thuộc lưu vực S3, công suất 84000m³/ngđ, TMĐT khoảng 4.000 tỷ đồng. (2) Xây dựng hệ thống xử lý nước thải An Lạc, quận Long Biên công suất 39.000-53.000m³/ngđ thuộc lưu vực LB3, TMĐT giai đoạn 1 khoảng 2.400 tỷ đồng. (3) Xây dựng hệ thống xử lý nước thải Phúc Đồng, Quận Long Biên 40.000-55.000m³/ngđ thuộc lưu vực LB2, TMĐT giai đoạn 1 khoảng 1.000 tỷ đồng.

Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị đã từng bước được thực hiện theo Quy hoạch thoát nước Thành phố, tuy nhiên kết quả đầu tư còn hạn chế chưa đáp ứng theo định hướng Quy hoạch thoát nước Thành phố. Các dự án xử lý nước thải cần nguồn kinh phí đầu tư rất lớn, thời gian thực hiện lâu dài, công tác giải phóng mặt bằng khó khăn, việc đầu tư xã hội hóa không hấp dẫn các nhà đầu tư tham gia; trong khi nguồn ngân sách Thành phố còn hạn chế; việc xây dựng, ban hành giá dịch vụ thoát nước chưa được đồng thuận cao trong nhân dân. Do vậy trong giai đoạn tới 2021-2025, để đạt được các mục tiêu đề ra, Thành phố dự kiến tiếp tục đầu tư các dự án thoát nước và xử lý nước thải bằng nguồn ngân sách.

Đối với các 08 dự án thoát nước và xử lý nước thải bằng ngân sách Thành phố: UBND Thành phố đã giao Sở Xây dựng lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. UBND Thành phố chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng, Ban QLDA ĐTXD các công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp Thành phố rà soát quyết định tập trung nguồn lực trình HĐND Thành phố để tổ chức triển khai thực hiện hoàn chỉnh hệ thống thoát nước và xử lý nước thải theo Quy hoạch thoát nước Thủ đô.

Đối với một số 03 dự án phát triển hệ thống xử lý nước thải kêu gọi nguồn vốn ngoài ngân sách: Thành phố giao Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu hướng dẫn lập đề xuất các dự án đầu tư để kêu gọi nhà đầu tư.

Câu 3: Qua phóng sự cũng như qua giám sát của Thường trực HĐND Thành phố cho thấy nhiều dự án thoát nước và xử lý nước thải triển khai còn chậm so với tiến độ thực hiện. Đề nghị đồng chí Chủ tịch UBND Thành phố cho biết về phương hướng, giải pháp chỉ đạo trong thời gian tới về: (1) Việc đẩy nhanh tiến độ công tác giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công, triển khai thực hiện các dự án trọng điểm, các dự án thoát nước và xử lý nước thải theo quy hoạch, đảm bảo theo tiến độ được duyệt; (2) Sớm phê duyệt giá dịch vụ và thoát nước trên địa bàn Thành phố để có hướng dẫn cụ thể các nội dung thực hiện chuyên tiếp khi tổ chức phân cấp quản lý trên địa bàn Thành phố (*Đại biểu Nguyễn Quang Thắng*).

Trả lời:**a. Việc đẩy nhanh tiến độ công tác giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công, triển khai thực hiện các dự án trọng điểm, các dự án thoát nước và xử lý nước thải theo quy hoạch, đảm bảo theo tiến độ được duyệt:**

Ngày 08/12/2021, HĐND Thành phố có Nghị quyết số 28/NQ-HĐND về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách Thành phố Hà Nội năm 2022 và cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021; trong đó, dự án công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025 Thành phố gồm 39 dự án; gồm: 19 dự án không phải giải phóng mặt bằng, đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng; 10 dự án đang thực hiện thủ tục đầu tư, chưa giải phóng mặt bằng và 10 dự án đang giải phóng mặt bằng. Các dự án thoát nước và xử lý nước thải gồm:

- Các dự án không phải giải phóng mặt bằng và đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng gồm 03 dự án:

+ Dự án xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực tả sông Nhuệ.

+ Dự án Xây dựng hệ thống xử lý nước thải Yên Xá thành phố Hà Nội.

+ Hệ thống thu gom nước thải (lưu vực S1) về Nhà máy xử lý nước thải Yên Sở.

- Các dự án đang thực hiện thủ tục đầu tư, chưa giải phóng mặt bằng gồm 01 dự án: Dự án xây dựng thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ.

- Các dự án đang giải phóng mặt bằng gồm 02 dự án:

+ Khu liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn giai đoạn II tại huyện Sóc Sơn.

+ Cải thiện hệ thống tiêu nước khu vực phía Tây thành phố Hà Nội (trạm bơm tiêu Yên Nghĩa) giai đoạn 1.

*** Phương hướng trong thời gian tới đối với các dự án trọng điểm và đầu tư công trong công tác giải phóng mặt bằng:**

(1) Giải pháp về tuyên truyền tạo sự đồng thuận của người dân: Xác định là giải pháp quan trọng nhất, dân vận thuyết phục đi trước, mở đường nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân, đưa chính sách bồi thường được đến gần với người dân:

- Cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác quản lý đất đai và GPMB; huy động sự vào cuộc cả hệ thống chính trị. Các địa phương cần phân công rõ trách nhiệm của người đứng đầu; thành lập các tổ vận động về công tác bồi thường GPMB, trực tiếp đối thoại, giải thích rõ các quy định của pháp luật để tạo sự đồng thuận của người dân.

- Đẩy mạnh vận động, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về đất đai, bồi thường và hỗ trợ, tái định cư cũng như mục đích, ý nghĩa của dự án tới các đối tượng có đất bị thu hồi, trước hết là cán bộ, đảng viên, quần chúng gương mẫu nhằm nâng cao nhận thức về trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi trong việc chấp hành chủ trương thu hồi đất của Nhà nước để thực hiện dự án.

- Công tác bồi thường GPMB cần có sự nỗ lực từ rất lớn cơ sở: thực hiện đầy đủ quy trình công khai, minh bạch nhằm hạn chế đến mức thấp nhất những thắc mắc, khiếu kiện của người có đất bị thu hồi đất.

- Quản lý đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được duyệt, ngăn chặn việc lấn chiếm, xây dựng trái phép và hạn chế việc tranh chấp, đảm bảo cơ sở xác định đúng hiện trạng, nguồn gốc và thời gian sử dụng đất, kịp thời giải tỏa các vi phạm về đất đai, phục vụ tốt việc lập phương án bồi thường, hỗ trợ một cách chính xác, đúng quy định.

(2) Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc, đề xuất hướng xử lý, giải quyết đúng theo yêu cầu, làm cơ sở thực hiện các bước tiếp theo, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án:

- Cấp huyện: Kịp thời giải quyết các nội dung vướng mắc thuộc thẩm quyền, đồng thời tổng hợp những nội dung vướng mắc vượt thẩm quyền theo phương châm:

+ Vướng mắc đến đâu kịp thời đề xuất hướng giải pháp đến đó, vướng mắc chỗ nào giải quyết chỗ đó.

+ Đối với các vướng mắc về nguồn gốc, hiện trạng sử dụng đất: lấy ý kiến cộng đồng, cần thiết thì khoan lại, công bố rõ ràng để triển khai thực hiện.

- Cấp Thành phố: Sở Tài nguyên và Môi trường cùng các ngành chủ động phối hợp với các quận, huyện, thị xã, các chủ đầu tư trong việc giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác thu hồi đất, xác định giá đất; thường xuyên giao ban, họp với các quận, huyện, thị xã để tháo gỡ khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng. Tổng hợp, kiến nghị sửa đổi các nội dung còn bất cập của Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành liên quan đến bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

(3) Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan nghiên cứu rút ngắn thủ tục hành chính về GPMB đảm bảo trình tự, thủ tục quy định phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn Thành phố, chủ động, quyết liệt hoàn thành các nhiệm vụ được giao, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cán bộ làm nhiệm vụ giải phóng mặt bằng.

Ủy quyền cho UBND cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể và quyết định giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

(4) Về quỹ đất, nhà tái định cư: Việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phải đi trước một bước, bảo đảm công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích của Nhà nước, người có đất bị thu hồi và nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (đảm bảo người dân có đất bị thu hồi phải có chỗ ở, cuộc sống bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ).

(5) Tập trung hoàn thành hệ thống hồ sơ dữ liệu về quản lý đất đai, để vận hành, quản lý khai thác, sử dụng đồng bộ để phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, góp phần đẩy nhanh tiến độ GPMB (như: xác định nguồn gốc, phục vụ điều tra, khảo sát, kiểm đếm) các dự án trên địa bàn Thành phố.

(6) Triển khai thực hiện thí điểm tách bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư ra khỏi dự án đầu tư.

b. Việc phê duyệt giá dịch vụ và thoát nước trên địa bàn Thành phố để có hướng dẫn cụ thể các nội dung thực hiện chuyển tiếp khi tổ chức phân cấp quản lý trên địa bàn Thành phố:

Thành ủy, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Xây dựng về việc xây dựng giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Hà Nội, Sở Xây dựng đã cùng Viện Kinh tế xây dựng - Bộ Xây dựng (đơn vị tư vấn), các Sở ngành, UBND các quận và thị xã Sơn Tây tổng hợp số liệu (từ năm 2015-2020) để tính toán đơn giá và trình UBND Thành phố tại Tờ trình số 118/TTrLS:XD-TC ngày 31/5/2022 của Liên ngành Xây dựng - Tài chính (kèm theo dự thảo Quyết định của UBND Thành phố - Giá tính toán là 13.067 đồng/m³ nước thải). Kết quả thực hiện:

- Đã xin ý kiến của Bộ Xây dựng và được Bộ Xây dựng góp ý tại Văn bản số 674/BXD-KTXD ngày 30/3/2017.

- Đã báo cáo tập thể UBND Thành phố 03 lần và được UBND Thành phố chỉ đạo tại các Thông báo số 482/TB-UBND ngày 29/5/2017, số 910/TB-UBND ngày 09/8/2017, số 206/TB-VP ngày 18/5/2022 và các Văn bản số 5794/UBND-KT ngày 15/11/2017, số 5944/UBND-KT ngày 03/12/2018, số 9809/VP-KT ngày 15/9/2021.

- Đã báo cáo Thường trực Thành ủy và được Thành ủy chỉ đạo tại Thông báo số 925-TB/TU ngày 27/10/2017.

- Đã lấy ý kiến phản biện của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội và đã tổng hợp ý kiến phản biện tại Văn bản số 11/TH-MTTQ-BTT ngày 10/01/2020.

- Đã lấy ý kiến đóng góp của các đối tượng chịu tác động bằng phiếu và trên cổng thông tin điện tử.

STT	Đơn vị thực hiện điều tra	Tổng hợp		
		Tổng số phiếu	Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ
1	UBND quận Hoàng Mai	168	100	59%
2	UBND quận Nam Từ Liêm	306	123	40%
3	UBND quận Hà Đông	73	26	35%
4	UBND quận Ba Đình	165	87	53%
5	UBND quận Hai Bà Trưng	364	165	45%
6	UBND quận Cầu Giấy	111	16	15%
7	UBND quận Hoàn Kiếm	Có văn bản thống nhất với dự thảo, không có phiếu khảo sát kèm theo		
8	UBND quận Tây Hồ	Có văn bản thống nhất với dự thảo, không có phiếu khảo sát kèm theo		
9	Bắc Từ Liêm	2.991	1.365	46%
10	Thị xã Sơn Tây	139	67	48%
	Tổng cộng:	4.317	1.949	43%

- Trên cơ sở kết quả tổng hợp, Liên Sở: Xây dựng - Tài chính đã đề xuất lộ trình phương án giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn Thành phố như sau:

TT	Nội dung	Mức thu từ trước đến nay	Năm tăng 2022	Năm tăng thứ 1	Năm tăng thứ 2	Năm tăng thứ 3	Năm tăng thứ 4
-	Lộ trình giá dịch vụ thoát nước/giá bán nước sạch đối với đối tượng nước phục vụ sinh hoạt có mức tiêu thụ nước hàng tháng $\leq 30 m^3$.	10%	10%	15%	20%	25%	30%
-	Lộ trình giá dịch vụ thoát nước /giá bán nước sạch đối với đối tượng hộ dân có mức tiêu thụ nước hàng tháng $> 30 m^3$, cơ quan sự nghiệp, công cộng, đơn vị sản xuất vật chất, kinh doanh.	10%	10%	25%	30%	35%	40%

Mức thu giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải cụ thể cho từng đối tượng:

Đơn vị: Đồng.

TT	Cơ cấu sử dụng nước	Giá nước sạch	Mức thu hiện nay	Năm 2022	Năm tăng thứ 1	Năm tăng thứ 2	Năm tăng thứ 3	Năm tăng thứ 4
1	Phục vụ sinh hoạt							
-	Mức $10 m^3$ đầu tiên (SH1)	5.973	597	597	896	1.195	1.493	1.792
-	Mức $10 m^3$ đến $20 m^3$ (SH2)	7.052	705	705	1.058	1.410	1.763	2.116
-	Mức $20 m^3$ đến $30 m^3$ (SH3)	8.669	867	867	1.300	1.734	2.167	2.601
-	Mức trên $30 m^3$ (SH4)	15.929	1.593	1.593	3.982	4.779	5.575	6.372
2	Cơ quan sự nghiệp, NN	9.955	995	995	2.489	2.986	3.484	3.982
3	Sản xuất	11.615	1.162	1.162	2.904	3.485	4.065	4.646
4	Kinh doanh	22.068	2.207	2.207	5.517	6.620	7.724	8.827

Ngày 21/9/2022, UBND Thành phố đã có Văn bản số 9529/VP-KTTH giao Sở Xây dựng, Sở Tài chính khẩn trương phối hợp với Sở Tư pháp rà soát, hoàn thiện Tờ trình số 118/TTrLS:XD-TC ngày 31/5/2022 của Liên ngành Xây dựng - Tài chính, tham mưu, đề xuất báo cáo UBND Thành phố theo đúng quy định pháp luật. Sở Xây dựng đã có Văn bản số 5894/SXD-KTXD ngày 19/8/2022 đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Quyết định ban hành giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn Thành phố. Ngày 29/9/2022, Sở Tư pháp có Báo cáo số

296/BC-STP về thẩm định dự thảo Quyết định ban hành giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Theo chỉ đạo của UBND Thành phố và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Xây dựng đang phối hợp với Sở Tài chính hoàn thiện dự thảo Tờ trình đề nghị phê duyệt Giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Trên đây là ý kiến của UBND Thành phố về việc trả lời câu hỏi chất vấn tại kỳ họp thứ 10 HĐND Thành phố; UBND Thành phố kính gửi Thường trực HĐND Thành phố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các đồng chí PCT UBND TP;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND TP;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng CV;
- Lưu: VT, TH_{Truyền}

8

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn